

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện công tác khen thưởng
cấp Nhà nước, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh,
và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/7/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 109-QĐ/TWĐTN ngày 15/8/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 602-QĐ/TĐTN-VP ngày 26/7/2019 của Ban Thường vụ Thành Đoàn về việc ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP. Hồ Chí Minh;

Ban Thường vụ Thành Đoàn hướng dẫn quy trình, thủ tục và các nội dung liên quan đến việc đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

1. Các Ban – Văn phòng Thành Đoàn, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn.

2. Cơ sở Đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi thành phố Hồ Chí Minh và những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, học tập, có nhiều đóng góp cho công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi thành phố.

II. THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC:**1. Danh hiệu thi đua:**

1.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” toàn quốc: Do Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, công nhận cho các cá nhân thuộc Cơ quan Thành Đoàn khi có đủ 02 điều kiện sau:

- Cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”.

- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao,

được Hội đồng xét, công nhận sáng kiến thành phố quyết định công nhận có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc.

1.2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”: Do Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, công nhận cho các Ban – Văn phòng, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn khi có đủ 02 điều kiện sau:

- Tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp Thành phố.

- Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

2. Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng cấp Nhà nước:

Được Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị Ủy ban Nhân dân Thành phố xem xét, đề nghị Chủ tịch Nước, Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng cho tập thể Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hồ Chí Minh, các Ban – Văn phòng, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, các cơ sở Đoàn trực thuộc Thành Đoàn, cán bộ - công nhân viên thuộc Thành Đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ cho từng hình thức, mức hạng, tương ứng với những đóng góp, thành tích, kết quả đạt được trong phong trào thi đua.

3. Thủ tục, hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:

3.1. Văn phòng Thành Đoàn là bộ phận tổng hợp, thẩm định hồ sơ, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Thành Đoàn hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hồ Chí Minh (tùy theo đối tượng, nội dung khen thưởng) và thực hiện các thủ tục đề nghị khen thưởng lên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thành phố.

3.2. Thành phần hồ sơ gồm:

- Công văn đề xuất kèm danh sách đề xuất của từng danh hiệu, hình thức khen thưởng.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

Lưu ý:

- Đối với việc tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”: Căn cứ kết quả đánh giá thi đua năm của các Ban – Văn phòng, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn, Văn phòng Thành Đoàn sẽ trình Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ quan xem xét và đề nghị lên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thành phố.

- Hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Văn phòng Thành Đoàn 05 bộ (bản chính).

- Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, khi đề xuất các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong hồ sơ khen thưởng phải có xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền “*Đã hoàn thành nghĩa vụ thuế*” tính đến thời điểm đề nghị khen thưởng. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước đối với doanh nghiệp (thuộc đối tượng kiểm toán) phải có báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian từ 05 năm trở lên trước khi đề nghị khen thưởng.

4. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Đối với hồ sơ đề xuất tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Cờ thi đua Chính phủ”, Văn phòng Thành Đoàn có trách nhiệm tham mưu, thực hiện các quy trình và gửi về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thành phố ***chậm nhất ngày 31/01 hàng năm.***

- Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước khác, các đơn vị gửi hồ sơ đề xuất về Văn phòng Thành Đoàn ***chậm nhất ngày 01/3 hàng năm***, trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen quá trình cống hiến, khen thưởng đối ngoại hoặc các khen thưởng theo chuyên đề khác do Thành Đoàn triển khai bằng văn bản riêng. Văn phòng Thành Đoàn có trách nhiệm tổng hợp, thực hiện các quy trình và gửi hồ sơ về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thành phố ***chậm nhất ngày 30/4 hàng năm.***

III. KHEN THƯỞNG CỦA TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

1. Đối tượng, tiêu chuẩn tặng cờ thi đua của Trung ương Đoàn:

- Quận – Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn được Trung ương Đoàn xem xét tặng cờ thi đua khi có 03 năm liên tiếp được Ban Chấp hành Thành Đoàn trao cờ thi đua đơn vị xuất sắc.

- Các đơn vị Đoàn cấp cơ sở được Trung ương Đoàn xem xét tặng cờ thi đua khi có 3 năm liên tiếp được Quận – Huyện Đoàn và tương đương tặng giấy khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu và trong thời gian đó ít nhất 01 năm được Ban Chấp hành Thành Đoàn tặng bằng khen.

- Đối với các đơn vị Đoàn cơ sở trong Quân đội nhân dân Việt Nam được Trung ương Đoàn tặng cờ thi đua khi có 03 năm liên tiếp được cấp đầu mối trực thuộc Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng tặng bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

2. Hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng của Trung ương Đoàn:

2.1. Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”:

Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” là phần thưởng cao quý nhất của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân từ đủ 30 tuổi trở lên có nhiều đóng góp, cống hiến trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam, đảm bảo đối tượng và tiêu chuẩn như sau:

2.1.1. Cán bộ Đoàn, Hội, Đội chuyên trách, không chuyên trách và cán bộ làm việc tại cơ quan chuyên trách của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

a) *Tiêu chuẩn chung*: Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác, có phẩm chất đạo đức tốt, có sáng kiến đem lại hiệu quả cho công tác Đoàn, Hội, Đội và phong trào thanh thiếu nhi; đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên; không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian quy định để xét tặng

b) *Tiêu chuẩn về thời gian giữ chức vụ công tác*:

- Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Ủy viên Ban Chấp hành Thành Đoàn có thời gian giữ chức vụ từ 05 năm liên tục trở lên.

- Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cấp quận - huyện hoặc tương đương có thời gian giữ chức vụ từ 07 năm liên tục trở lên.

- Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn cấp quận - huyện hoặc tương đương; cán bộ Đoàn, cán bộ Hội, cán bộ Đội chuyên trách từ cấp cơ sở trở lên; cán bộ phụ trách công tác Đội, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp phường - xã - thị trấn, cấp quận - huyện có thời gian công tác 10 năm trở lên.

- Cán bộ Đoàn, cán bộ Hội, cán bộ Đội không chuyên trách có thời gian công tác 10 năm trở lên.

- Cán bộ làm công tác phục vụ tại cơ quan chuyên trách của Đoàn có thời gian công tác từ 10 năm trở lên.

2.1.2. *Cán bộ, công chức, viên chức của Đảng, chính quyền, Đoàn thể khác ở các cấp*:

a) *Tiêu chuẩn chung*:

- Có nhiều đóng góp xuất sắc cho công tác đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ, công tác xây dựng và củng cố công tác Đoàn, Hội, Đội ở địa phương, đơn vị công tác; tổ chức Đoàn, Hội, Đội ở địa phương, đơn vị 03 năm liên được công nhận là đơn vị xuất sắc.

- Là tấm gương sáng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi noi theo.

b) *Tiêu chuẩn về thời gian giữ chức vụ công tác*:

- Các đồng chí sĩ quan có quân hàm từ đại tá trở lên, giữ chức vụ Tư lệnh, Chủ nhiệm chính trị hoặc tương đương trở lên trong Quân đội nhân dân Việt Nam; các đồng chí lãnh đạo Công an Thành phố có thời gian giữ các chức vụ từ 03 năm trở lên.

- Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Quận – Huyện ủy và tương đương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Quận – Huyện và tương đương; lãnh đạo chủ chốt sở, ban, ngành của thành phố, các đồng chí chính ủy, thủ trưởng các đơn vị trong quân đội từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên; lãnh đạo cấp ủy, Ban Giám đốc Doanh nghiệp có thời gian giữ các chức vụ từ 05 năm trở lên.

- Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch cấp xã – phường – thị trấn và tương đương, lãnh đạo các phòng, ban trực thuộc các đơn vị tương đương cấp huyện; lãnh đạo cấp phòng và tương đương trong Công an nhân dân có thời gian giữ các chức vụ từ 07 năm trở lên.

2.1.3. *Những người hoạt động trong các lĩnh vực khác*:

a) *Tiêu chuẩn chung*: Là cá nhân đảm bảo ít nhất 1 trong các tiêu chuẩn sau:

- Có nhiều công lao trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam; củng cố, xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh vững mạnh.

- Công tác trong lĩnh vực giáo dục, khoa học công nghệ có nhiều công trình khoa học, nghiên cứu, giảng dạy đóng góp trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam.

- Công tác trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, báo chí, xuất bản có nhiều công trình, tác phẩm có ý nghĩa quan trọng cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam.

- Công tác trong lĩnh vực kinh tế, xã hội có nhiều đóng góp, hỗ trợ các hoạt động giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam.

- Có công lao trong sự nghiệp xây dựng và củng cố tình đoàn kết, hữu nghị và hợp tác giữa thanh thiếu niên Việt Nam với thanh thiếu niên và nhân dân các nước (đối với người nước ngoài).

b) Tiêu chuẩn về thời gian công tác: Có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; có thời gian công tác, đóng góp tối thiểu 05 năm trở lên.

2.2. Bảng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn:

2.2.1. Bảng khen tặng theo công trạng và thành tích đạt được:

- Cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi lập được thành tích xuất sắc trong học tập, lao động, sản xuất, chiến đấu, công tác, trong công tác Đoàn, Hội, Đội và phong trào thanh thiếu nhi; đã được Ban Chấp hành Thành Đoàn tặng bằng khen (tính đến thời điểm đề xuất khen thưởng).

- Tập thể, cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi đạt giải cao trong các cuộc thi do Nhà nước, các bộ, ngành, các đoàn thể tổ chức cấp toàn quốc; có sáng kiến, sáng chế, nghiên cứu khoa học, giải pháp kỹ thuật, công nghệ có giá trị cao được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Đơn vị Đoàn cấp Huyện và cấp cơ sở có hai năm liên tục được xếp loại xuất sắc dẫn đầu cụm thi đua (tính đến thời điểm đề xuất khen thưởng).

2.2.2. Bảng khen tặng theo tổng kết đợt thi đua hoặc theo chuyên đề:

- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Trung ương Đoàn phát động; trong các Liên hoan, tuyên dương do Cụm thi đua cấp tỉnh tổ chức.

- Cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi có thành tích xuất sắc trong các chiến dịch tình nguyện, hoạt động cao điểm do Trung ương Đoàn phát động.

2.2.3. Bảng khen tặng trong các trường hợp đột xuất:

- Tập thể Đoàn thanh niên các cấp lập được thành tích đột xuất trong phòng chống thiên tai, phòng chống tội phạm...

- Cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi có thành tích, đóng góp đặc biệt trong phòng chống thiên tai, hành động dũng cảm cứu người, phòng chống tội phạm...

2.2.4. *Bằng khen tặng các trường hợp đối ngoại:*

- Tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích đóng góp tích cực, hiệu quả cho công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

2.3. Huy hiệu “Tuổi trẻ dũng cảm” để tặng, truy tặng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi Việt Nam có hành động dũng cảm, lập công xuất sắc trong bảo vệ an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội; ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội; dũng cảm bảo vệ, cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước trong những tình huống cấp bách.

2.4. Huy hiệu “Tuổi trẻ sáng tạo” để tặng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi Việt Nam có sáng kiến, sáng chế, nghiên cứu khoa học, giải pháp kỹ thuật, công nghệ có giá trị và được các cấp có thẩm quyền công nhận; đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi quốc tế; giải nhất, nhì trong các cuộc thi cấp toàn quốc, giải nhất trong các cuộc thi cấp thành phố.

2.5. Huy hiệu “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác” để tặng cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên Việt Nam đạt thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực học tập, công tác, sản xuất, kinh doanh có nhiều đóng góp cho công tác Đoàn, Hội, Đội và phong trào thanh thiếu nhi; tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, là đại biểu tham dự Đại hội Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác cấp toàn quốc.

2.6. Huy hiệu “Phụ trách giỏi” để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Cán bộ Tổng phụ trách Đội của các trường tiểu học, trung học cơ sở; cán bộ phụ trách công tác Đội cấp phường, xã, thị trấn và tương đương trở lên có đóng góp xuất sắc cho công tác Đội và phong trào thiếu nhi; là cán bộ phụ trách Đội giỏi từ cấp quận - huyện trở lên. Có thời gian là giáo viên, Tổng phụ trách từ 05 năm trở lên. Nếu đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi cấp thành phố thì thời gian được tính là 03 năm.

- Các đồng chí Ủy viên Hội đồng Đội các cấp, có thời gian 05 năm liên tục tham gia Ủy viên Hội đồng Đội các cấp; có nhiều đóng góp cho công tác Đội và phong trào thiếu nhi; có sáng kiến xây dựng, củng cố tổ chức Đội vững mạnh; Hội đồng Đội cùng cấp được công nhận là đơn vị vững mạnh từ 02 năm liên trở lên. Có phẩm chất đạo đức tốt; đạt danh hiệu lao động tiên tiến; không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian xét tặng.

2.7. Huy hiệu “Thanh niên tình nguyện” để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Cán bộ, đoàn viên, hội viên, thanh niên Việt Nam tham gia các đội hình tập trung, theo các chương trình, dự án và trong các chiến dịch tình nguyện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ đột xuất (như tham gia phòng chống thiên tai, phòng chống tội phạm

và tệ nạn xã hội...); đạt thành tích xuất sắc trong quá trình tham gia một trong những đội hình tình nguyện thường xuyên tại cộng đồng.

- Người nước ngoài trong độ tuổi thanh niên tham gia và có đóng góp tích cực cho phong trào và các hoạt động tình nguyện tại Việt Nam, góp phần xây dựng tình đoàn kết hữu nghị và hợp tác giữa thanh, thiếu nhi Việt Nam với thanh, thiếu nhi các nước trên thế giới.

2.8. Huy hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ” để tặng cho thiếu niên, nhi đồng đạt thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện và công tác Đội; là đại biểu của Đại hội cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc.

2.9. Kỷ niệm chương “Thanh niên xung phong”: Thực hiện theo Hướng dẫn riêng của Trung ương Đoàn.

2.10. Các giải thưởng: thực hiện theo quy định, hướng dẫn riêng.

- Giải thưởng Gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu.
- Giải thưởng Lý Tự Trọng.
- Giải thưởng Kim Đồng.
- Giải thưởng Lương Định Của.
- Giải thưởng Người thợ trẻ giỏi.
- Giải thưởng Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng do các cơ sở Đoàn, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn gửi bao gồm:

+ Biên bản họp xét khen thưởng (nộp bản giấy hoặc nộp trực tuyến theo Hướng dẫn của Thành Đoàn).

+ Tóm tắt thành tích của từng cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (nộp bản giấy hoặc nộp trực tuyến theo Hướng dẫn của Thành Đoàn).

+ Công văn đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp ủy đơn vị (theo mẫu).

+ Báo cáo thành tích của từng cá nhân (có ý kiến xác nhận của cấp bộ Đoàn nơi đang công tác), tập thể (có ý kiến xác nhận của cấp ủy Đảng cùng cấp). Số lượng: 03 bản/trường hợp.

(Các biểu mẫu tải trên trang thông tin điện tử của Thành Đoàn).

+ Trường hợp xét khen thưởng thành tích về nghiên cứu khoa học, phát minh sáng kiến thì phải có quyết định hoặc bằng công nhận do cơ quan thẩm quyền cấp gửi kèm theo hồ sơ (bản sao có công chứng).

+ Hồ sơ minh chứng khác theo yêu cầu (nếu có).

Lưu ý:

- Nếu thiếu một trong các văn bản trên sẽ không đủ điều kiện để xét khen thưởng. Trong hồ sơ khen thưởng, đề nghị sắp xếp báo cáo thành tích của các cá nhân, tập thể theo đúng thứ tự trong danh sách trích ngang đính kèm.

- Đối với hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”, trong danh sách trích ngang yêu cầu ghi rõ năm sinh, thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ, công

chức, viên chức, Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, thành tích nổi bật và tổng số thời gian tham gia công tác đối với cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp. Báo cáo thành tích phải có xác nhận của cấp ủy, Đoàn cấp trên.

- Đối với hồ sơ xét tặng cờ thi đua theo của Trung ương Đoàn, trong báo cáo thành tích đề nghị ghi rõ số, ngày, tháng, năm ban hành của 03 Quyết định trong 03 năm liên tiếp, gần nhất được Thành Đoàn trao cờ thi đua đơn vị xuất sắc hoặc Đoàn cấp huyện tặng Giấy khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu trong báo cáo thành tích và gửi kèm bản sao của các quyết định.

4. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng:

4.1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được:

- Đối với khen thưởng tổng kết năm (hoặc năm học): thực hiện theo văn bản hướng dẫn hàng năm của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

- Đối với khen tặng Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” thực hiện theo 02 đợt. Hạn chót gửi hồ sơ về Văn phòng Thành Đoàn là 10/2 (đối với đợt tháng 3) và 10/9 (đối với đợt tháng 9), trừ trường hợp đặc biệt.

4.2. Các hình thức khen thưởng khác:

Thực hiện theo Thông báo của Ban Thường vụ Thành Đoàn hoặc hướng dẫn của các Ban – Văn phòng Thành Đoàn (trường hợp khen thưởng đột xuất).

IV. THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CẤP ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ:

1. Danh hiệu thi đua:

1.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố” được xét tặng thường xuyên hàng năm cho cá nhân thuộc Cơ quan Thành Đoàn đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (*Lưu ý: trong thời gian đó, cá nhân chưa lần nào được công nhận Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố*).

- Có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với thành phố và do Hội đồng xét sáng kiến cấp thành phố xem xét, công nhận.

1.2. Danh hiệu “Cờ Thi đua thành phố”:

1.2.1. “Cờ Thi đua thành phố” được xét tặng cho các tập thể thuộc Cơ quan Thành Đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể xuất sắc nhất cụm, khối thi đua do Thành phố tổ chức;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc thành phố học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

1.2.2. Đối tượng xét tặng “Cờ Thi đua Thành phố” là các tập thể do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tổ chức phân chia thành các cụm, khối thi đua. Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc để được xét tặng “Cờ Thi đua

thành phố” sẽ được thực hiện thông qua bình xét, đánh giá, so sánh giữa các đơn vị trong cụm, khối thi đua.

2. Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng cấp Ủy ban nhân dân Thành phố:

2.1. Cờ truyền thống của Ủy ban Nhân dân Thành phố:

Cờ truyền thống của Ủy ban Nhân dân Thành phố được xét khen thưởng cho đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn nhân kỷ niệm ngày thành lập đơn vị (năm chẵn: 05, 10, 15, 20 năm...) đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có ít nhất 01 Cờ thi đua của thành phố hoặc 03 Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố.
- Giữa 02 lần đề nghị Cờ truyền thống phải cách nhau 10 năm.

2.2. Huy hiệu thành phố Hồ Chí Minh:

Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh là hình thức khen thưởng vinh dự của thành phố, khen thưởng cho các cá nhân chỉ được tặng một lần nếu đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có quá trình công tác, hoạt động tại Thành phố từ 10 năm trở lên.
- Có ít nhất đạt 01 danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố và 01 Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố.

2.3. Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố:

2.3.1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích:

Xét khen thưởng hàng năm cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc vào dịp tổng kết năm của Thành Đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với tập thể:
 - + gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
 - + 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt 02 lần danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.
- Đối với cá nhân:
 - + gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
 - + 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2.3.2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề:

- Tập thể, cá nhân, có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề khi sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện từ 03 năm trở lên. Việc đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng theo đợt, chuyên đề căn cứ theo các nội dung, tiêu chí, tiêu chuẩn xét khen thưởng đã xây

dựng, đăng ký thi đua, phát động thi đua ngay từ khi triển khai phát động phong trào và đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

- Kết thúc nhiệm kỳ Đại hội, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn (30%) trong số tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp có phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố từ 05 năm trở lên.

- Khen thưởng về thành tích hoạt động từ thiện - xã hội: tùy đối tượng, tính chất và hiệu quả mang lại của việc vận động, đóng góp để đề xuất tặng Bằng khen cho các cá nhân và tập thể.

Lưu ý: Không xét tặng Bằng khen nhân kỷ niệm thành lập đơn vị đối với các cá nhân, tập thể thuộc đối tượng xét khen thưởng theo công trạng và thành tích năm.

2.3.3. Khen thưởng đột xuất:

- Cá nhân, tập thể có hành động dũng cảm, nghĩa cử cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong việc cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, Nhân dân trong thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh...; dũng cảm trong chiến đấu nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn thành phố.

- Cá nhân, tập thể đạt thành tích Huy chương Vàng, Bạc, Đồng hoặc giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích tại các cuộc thi quốc gia, khu vực, quốc tế; đạt giải Nhất hoặc đạt Huy chương vàng các cuộc thi do thành phố tổ chức; đầu thủ khoa các kỳ thi Trung học phổ thông và kỳ thi quốc gia.

- Cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đạt các giải thưởng, danh hiệu do Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức phát động và công nhận.

3. Thủ tục, hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Công văn đề xuất kèm danh sách đề xuất của từng danh hiệu, hình thức khen thưởng.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

- Danh sách trích ngang thành tích của từng hình thức đề nghị khen thưởng.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân theo từng hình thức xét danh hiệu thi đua, khen thưởng (*theo mẫu*).

- Riêng các trường hợp được đề xuất khen thưởng là doanh nghiệp hoặc cá nhân lãnh đạo doanh nghiệp, ngoài các hồ sơ trên cần phải có văn bản xác nhận của cơ quan thuế về tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của đơn vị tương ứng với khoảng thời gian đề nghị khen thưởng.

4. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo công trạng, thành tích gửi về Văn phòng Thành Đoàn **chậm nhất ngày 31/12 hàng năm**.

- Hồ sơ khen thưởng theo đợt, chuyên đề gửi về Văn phòng Thành Đoàn trước thời điểm tổ chức đợt hoạt động, chuyên đề tối **thiểu 30 ngày**.

- Hồ sơ đề xuất khen thưởng đột xuất gửi về Văn phòng Thành Đoàn ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích.

V. QUY ĐỊNH VỀ HIỆP Y KHEN THƯỞNG:

1. “Hiệp y khen thưởng” là hình thức lấy thông tin của các cơ quan có liên quan để có thêm căn cứ xác định trước khi quyết định khen thưởng (theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ). Ban Thường vụ Thành Đoàn sẽ hiệp y thành tích cho các cơ sở Đoàn trực thuộc Thành Đoàn nếu các đơn vị này được cấp ủy, chính quyền hoặc lãnh đạo đề nghị khen thưởng Ủy ban Nhân dân Thành phố hoặc khen thưởng cấp Nhà nước.

2. Hồ sơ đề nghị hiệp y bao gồm:

- Công văn đề nghị hiệp y khen thưởng của cơ quan, đơn vị trình khen thưởng.
- Báo cáo thành tích, báo cáo tóm tắt thành tích của đơn vị.

VI. CẤP PHÁT TIỀN THƯỞNG VÀ HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG:

Trường hợp các tập thể, cá nhân được tặng tiền thưởng kèm theo các hình thức thi đua, khen thưởng thì Văn phòng Thành Đoàn có trách nhiệm liên hệ với Trung ương Đoàn, Ủy ban Nhân dân Thành phố để nhận các khoản tiền trên. Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày tiền thưởng được chuyển cho Thành Đoàn, Văn phòng Thành Đoàn thông báo cho các tập thể, cá nhân đến nhận thưởng.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 15/HD-ĐTN ngày 19/8/2010 của Ban Thường vụ Thành Đoàn hướng dẫn thực hiện khen thưởng của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và cấp Nhà nước.

TM. BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN

BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Trung ương Đoàn: Ban TNTH, VP, Phòng Công tác phía Nam;
- Ban Thi đua, khen thưởng TP;
- Thường trực Thành Đoàn;
- Đảng ủy, CDCQ Thành Đoàn, ĐCQ Thành Đoàn;
- Các Ban-Văn phòng, đơn vị SN, DN trực thuộc Thành Đoàn;
- Cơ sở Đoàn;
- Lưu (VT-LT).



Phạm Hồng Sơn